

HƯỚNG DẪN

tiêu chí đánh giá, xếp loại chất lượng sinh hoạt chi bộ

Căn cứ Chỉ thị số 50-CT/TW, ngày 23/7/2025 của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ trong giai đoạn mới và Hướng dẫn số 42-HD/BTCTW ngày 28/10/2025 của Ban Tổ chức Trung ương về thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW, ngày 23/7/2025 của Ban Bí thư. Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành hướng dẫn tiêu chí đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ như sau:

I- NGUYÊN TẮC ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI

1. Việc đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ phải thực hiện nghiêm túc, bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình, đoàn kết thống nhất, trung thực, khách quan, công khai, dân chủ, minh bạch.

2. Đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ được thực hiện thường xuyên, theo quy định: Sinh hoạt thường kỳ mỗi tháng 01 kỳ, sinh hoạt chuyên đề mỗi quý 01 kỳ.

3. Chất lượng sinh hoạt chi bộ là một trong những tiêu chí quan trọng để đánh giá, xếp loại chất lượng chi ủy, chi bộ và đảng viên hằng năm.

II- TIÊU CHÍ, PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI

1. Tiêu chí đánh giá

1.1. Đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ theo 07 nhóm tiêu chí, điểm tối đa các tiêu chí là 100, cụ thể:

- (1) Chấp hành thời gian, thời lượng sinh hoạt: 05 điểm.
- (2) Tỷ lệ đảng viên dự sinh hoạt chi bộ: 05 điểm.
- (3) Công tác chuẩn bị sinh hoạt chi bộ: 10 điểm.
- (4) Tổ chức sinh hoạt chi bộ: 40 điểm.
- (5) Thực hiện nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt đảng: 05 điểm.
- (6) Kết quả lãnh đạo thực hiện kết luận hoặc nghị quyết của chi bộ: 30 điểm.
- (7) Kết thúc sinh hoạt chi bộ: 05 điểm.

1.2. Mỗi nhóm tiêu chí có các tiêu chí thành phần với số điểm tương ứng (Có Phụ lục tiêu chí chấm điểm chất lượng sinh hoạt thường kỳ và sinh hoạt chuyên đề kèm theo).

2. Phương pháp, quy trình đánh giá

2.1. Đánh giá, xếp loại chất lượng sinh hoạt chi bộ bằng phương pháp chấm điểm. Tổng số điểm tối đa là **100** điểm theo nội dung, thang điểm ở Phụ lục kèm theo Hướng dẫn này và xếp loại theo 04 mức:

- Loại Tốt: Đạt từ 90 điểm trở lên.
- Loại Khá: Đạt từ 70 điểm đến dưới 90 điểm.
- Loại Trung bình: Đạt từ 50 điểm đến dưới 70 điểm.
- Loại Yếu: Đạt dưới 50 điểm.

2.2. Quy trình đánh giá

- Trước khi kỳ sinh hoạt chi bộ bắt đầu, bí thư chi bộ phân công 01 đồng chí trong chi ủy hoặc thư ký kỳ họp theo dõi diễn biến kỳ sinh hoạt chi bộ để chấm điểm.

- Kết thúc kỳ sinh hoạt chi bộ, chi ủy hoặc bí thư, phó bí thư chi bộ (nơi không có chi ủy) thống nhất số điểm được chấm, đề xuất mức xếp loại kỳ sinh hoạt.

- Chi bộ thảo luận về kết quả tự chấm điểm, mức xếp loại chất lượng kỳ sinh hoạt và biểu quyết thông qua: người chủ trì chỉ ra những mặt còn hạn chế (nhất là ở các tiêu chí đạt thấp) và đề ra giải pháp khắc phục cụ thể trong kỳ sinh hoạt tiếp theo: nội dung này phải được ghi trong biên bản hoặc nghị quyết của chi bộ.

- Cán bộ được phân công dự, chỉ đạo, hướng dẫn kỳ sinh hoạt chi bộ có trách nhiệm thẩm định kết quả xếp loại chất lượng buổi sinh hoạt chi bộ; có ý kiến với chi bộ, chi ủy và chịu trách nhiệm cá nhân trước cấp ủy cấp trên về chất lượng kỳ sinh hoạt chi bộ.

- Chi bộ báo cáo tổng số điểm tự chấm và đề xuất mức xếp loại chất lượng kỳ sinh hoạt chi bộ với cấp ủy cấp trên trực tiếp để nắm tình hình và kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo. Cấp ủy cấp trên căn cứ mức tự xếp loại chất lượng của chi bộ và ý kiến của cấp ủy viên cấp trên được phân công dự, chỉ đạo, hướng dẫn kỳ sinh hoạt chi bộ đánh giá, quyết định mức xếp loại chất lượng kỳ sinh hoạt của chi bộ trực thuộc và thông báo kết quả tới chi bộ.

3. Sử dụng kết quả đánh giá

Kết quả đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ làm cơ sở để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của chi bộ, của cấp ủy cấp trên và người đứng đầu cấp ủy. Đảng ủy cấp trên hoặc Ban Tổ chức (Ban Xây dựng Đảng) của cấp ủy cấp trên trực tiếp, tổng hợp kết quả mức xếp loại chất lượng kỳ sinh hoạt chi bộ hằng tháng làm căn cứ để xếp loại chất lượng chi bộ và cán bộ, đảng viên hằng quý, hằng năm theo quy định.

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban thường vụ các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy chỉ đạo, triển khai thực hiện nghiêm Chỉ thị số 50-CT/TW, ngày 23/7/2025 của Ban Bí thư, Hướng dẫn số 42-HD/BTCTW, ngày 28/10/2025 của Ban Tổ chức Trung ương và Hướng dẫn này; hướng dẫn nội dung sinh hoạt cụ thể cho phù hợp với đặc điểm của từng loại hình

chi bộ; phân công các đồng chí cấp ủy viên, cán bộ, công chức cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của cấp ủy phụ trách, theo dõi và dự sinh hoạt chi bộ tại cơ sở, tham gia đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ tại cơ sở được phân công phụ trách, theo dõi. Cấp ủy các cấp xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát định kỳ hằng năm hoặc đột xuất để kịp thời chấn chỉnh, khắc phục triệt để những hạn chế, khuyết điểm trong sinh hoạt chi bộ; củng cố, kiện toàn chi bộ, nhất là những chi bộ yếu kém, có dấu hiệu vi phạm; xử lý nghiêm chi bộ, đảng viên vi phạm nguyên tắc và chế độ sinh hoạt đảng.

2. Cấp ủy cơ sở quán triệt, lãnh đạo, tổ chức thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW, ngày 23/7/2025 của Ban Bí thư, Hướng dẫn số 42-HD/BTCTW, ngày 28/10/2025 của Ban Tổ chức Trung ương và Hướng dẫn này đến chi bộ, đảng viên; phân công cấp ủy viên dự sinh hoạt chi bộ và đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ; hằng quý, 6 tháng và năm, tổng hợp báo cáo kết quả đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ được phụ trách với cấp ủy cấp trên trực tiếp.

3. Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy định này.

Quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy) để xem xét, giải quyết.

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Trung ương,
- Đ/c Bí thư Tỉnh ủy (để b/c),
- Vụ CSĐ, ĐV, Vụ III - BTCTW,
- Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Ban Tổ chức (Ban XDĐ) các ĐUTT,
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Lâm Minh Thành

ĐẢNG BỘ:....
CHI BỘ:....

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

TIÊU CHÍ

Chấm điểm chất lượng sinh hoạt chi bộ thường kỳ tháng.... /....

(Chi bộ sinh hoạt ngày tháng năm)

Tổng số: 100 điểm

TT	NỘI DUNG VÀ KHUNG TIÊU CHÍ	Điểm	
		Điểm chuẩn	Tự chấm
1	Chấp hành thời gian, thời lượng sinh hoạt chi bộ	05	
	- Đúng thời gian, thời lượng theo quy định: 05 điểm. - Đúng thời gian nhưng không đúng thời lượng hoặc ngược lại: 03 điểm. - Không đúng thời gian và thời lượng theo quy định: 0 điểm.		
2.	Tỷ lệ đảng viên dự sinh hoạt chi bộ	05	Tự chấm
2.1.	Đảng viên dự sinh hoạt đạt tỷ lệ từ 90% trở lên; không có đảng viên vắng mặt không có lý do hoặc đảng viên vắng mặt có lý do quá 03 lần liên tiếp trong năm: 05 điểm. <i>Mỗi đảng viên đến muộn, về trước khi kết thúc sinh hoạt không có lý do chính đáng trừ 0,5 điểm.</i>	5	
2.2.	Đảng viên dự sinh hoạt đạt tỷ lệ từ 80% đến dưới 90%; không có đảng viên vắng mặt không có lý do hoặc đảng viên vắng mặt có lý do quá 03 lần liên tiếp trong năm: 03 điểm. <i>Mỗi đảng viên đến muộn, về trước khi kết thúc sinh hoạt không có lý do chính đáng trừ 0,5 điểm.</i>	3	
2.3.	Đảng viên dự sinh hoạt đạt tỷ lệ từ 70% đến dưới 80%; không có đảng viên vắng mặt không có lý do hoặc đảng viên vắng mặt có lý do quá 03 lần liên tiếp trong năm: 02 điểm. <i>Mỗi đảng viên đến muộn, về trước khi kết thúc sinh hoạt không có lý do chính đáng trừ 0,5 điểm.</i>	2	

3.	Công tác chuẩn bị sinh hoạt chi bộ	10 Điểm	Tự chấm
3.1	Chuẩn bị nội dung sinh hoạt chi bộ: đúng, đủ nội dung. Có định hướng thảo luận và xây dựng dự thảo nghị quyết hoặc kết luận cuộc họp. - Chuẩn bị đầy đủ nội dung sinh hoạt chi bộ: 04 điểm. - Chuẩn bị chưa đầy đủ nội dung sinh hoạt chi bộ: 02 điểm. - Không chuẩn bị nội dung sinh hoạt chi bộ: 0 điểm.	04	
3.2	Họp Chi ủy (có ghi chép sổ biên bản); Họp Bí thư, Phó Bí thư nơi không có chi ủy; những chi bộ chỉ có Bí thư không phải đánh giá nội dung này. - Họp thực hiện đầy đủ nội dung: 02 điểm. - Họp nhưng chưa thực hiện đầy đủ nội dung: 01 điểm. - Không họp Chi ủy: 0 điểm.	02	
3.3	Thông báo địa điểm; nội dung sinh hoạt chi bộ đến đảng viên và cấp ủy viên cấp trên được phân công theo dõi chi bộ. - Thông báo trước ít nhất 01 ngày: 02 điểm. - Thông báo trong ngày sinh hoạt chi bộ: 01 điểm. - Không thông báo: 0 điểm.	02	
3.4	Đăng tải tài liệu sinh hoạt chi bộ trên ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử trước thời gian sinh hoạt chi bộ - Đăng tải trước thời gian sinh hoạt chi bộ (bao gồm báo cáo, định hướng thảo luận, dự thảo kết luận (Nghị quyết) kỳ họp) ít nhất 01 ngày: 02 điểm. - Đăng tải chậm hoặc trong ngày sinh hoạt chi bộ: 01 điểm. - Không đăng tải tài liệu: 0 điểm.	02	
4.	Tổ chức sinh hoạt chi bộ	40	Tự chấm
4.1.	Thực hiện đầy đủ các bước quy trình sinh hoạt chi bộ: - <i>Phần mở đầu:</i> (1) Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu (nếu có). (2) Cử thư ký ghi biên bản sinh hoạt chi bộ (<i>biên bản được ghi trong sổ biên bản và biên bản điện tử - nếu cần thiết</i>). (3) Thông báo tình hình đảng viên: Thực hiện điểm danh đảng viên trực tiếp tại cuộc họp hoặc trên ứng dụng Sổ tay điện tử đảng viên; báo cáo số đảng viên có mặt, vắng mặt (có lý do, không có lý do). (4) Thông báo tình hình nộp đảng phí của đảng viên. (5) Thông qua nội dung, chương trình sinh hoạt chi bộ.	05	

	- <i>Tiến hành sinh hoạt</i>: (1) Bí thư chi bộ báo cáo các nội dung đã được chi ủy chuẩn bị và đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của các đảng viên trong tháng trước. (2) Bí thư chi bộ cung cấp thông tin và định hướng để làm rõ những vấn đề mới, vấn đề phức tạp phát sinh từ cơ sở, vấn đề đảng viên quan tâm, tạo không khí dân chủ, cởi mở, khuyến khích đảng viên tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến thẳng thắn vào các nội dung, quyết định của chi bộ. (3) Đảng viên phát biểu ý kiến, tập trung trao đổi, thảo luận nội dung trọng tâm liên quan trực tiếp đến hoạt động của chi bộ; tự phê bình kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao và phê bình đối với đảng viên trong chi bộ. - <i>Kết thúc</i>: (1) Bí thư chi bộ tổng hợp các ý kiến phát biểu tại buổi sinh hoạt và ý kiến trên ứng dụng Sổ tay điện tử đảng viên điện tử; tiếp thu ý kiến để bổ sung, hoàn thiện nội dung sinh hoạt chi bộ; phân công nhiệm vụ cho đảng viên và quy định thời gian hoàn thành. (2) Định hướng tư tưởng đối với đảng viên; giải quyết hoặc phản ánh với cấp có thẩm quyền về tâm tư, nguyện vọng, những đề xuất, kiến nghị của đảng viên. (3) Kết luận buổi sinh hoạt, thông qua nghị quyết (nếu có). (4) Đánh giá chất lượng buổi sinh hoạt. (5) Thư ký trình bày biên bản sinh hoạt chi bộ.		
	- Thực hiện đầy đủ các bước quy trình và nội dung: 05 điểm. - Thực hiện không đầy đủ sẽ trừ 0,5 điểm/1 nội dung.		
4.2	Thực hiện đầy đủ nội dung sinh hoạt chi bộ	25 điểm	Tự chấm
4.2.1	- <i>Về công tác chính trị, tư tưởng</i>: (1) Lựa chọn những nội dung thời sự trong nước, quốc tế, các vấn đề của địa phương, cơ quan, đơn vị sát với tình hình và phù hợp chức năng, nhiệm vụ của chi bộ để phổ biến, trao đổi. Phát huy tốt vai trò của Bản tin sinh hoạt chi bộ hằng tháng và các tài liệu chuyên đề phục vụ sinh hoạt chi bộ, (2) Thông báo kịp thời các chủ trương, các văn bản của Đảng, Nhà nước, của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị- xã hội các cấp cần phổ biến đến chi bộ (<i>lưu ý các điểm mới trong các văn bản được cung cấp trên ứng dụng Sổ tay điện tử đảng viên</i>). (3) Đánh giá tình hình tư tưởng của đảng viên, quần chúng thuộc phạm vi lãnh đạo của chi bộ; những vấn đề chi bộ cần quan tâm. Kịp thời định hướng nhận thức, tư tưởng cho đảng viên. - <i>Về thực hiện nhiệm vụ chính trị</i>: (1) Đánh giá kết quả công tác lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị trong tháng của chi bộ (<i>bao gồm nhiệm vụ của các chi bộ sinh hoạt ghép, chi bộ sinh hoạt tạm thời</i>) và việc thực hiện nhiệm vụ của đảng viên; chỉ rõ	10	

	ưu điểm, hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân để đề ra biện pháp khắc phục. (2) Đánh giá việc thực hiện Nghị quyết, kết luận Trung ương 4 khóa XI, XII, XIII một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay gắn với thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. (3) Đảng viên, nhất là người đứng đầu liên hệ, đánh giá việc thực hiện nội dung theo Kết luận Trung ương 4 khóa XIII; về những điều đảng viên không được làm và các quy định về trách nhiệm nêu gương theo quy định của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị; về chống chạy chức, chạy quyền và chống chủ nghĩa cá nhân, quan liêu, xa rời quần chúng. (4) Kết quả lãnh đạo xây dựng chính quyền, cơ quan, đơn vị, các tổ chức chính trị- xã hội. (5) Xác định nhiệm vụ của chi bộ trong tháng tiếp theo và biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo; phân công nhiệm vụ cụ thể cho đảng viên.		
	- Thực hiện đầy đủ nội dung và có thực hiện nội dung học tập cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư cho cán bộ, đảng viên (thực hiện Kế hoạch số 27-KH/TU, ngày 22/9/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW, ngày 16/01/2025 của Bộ Chính trị): 10 điểm. - Thực hiện không đầy đủ trừ 01 điểm/01 nội dung.		
4.2.2	Có biểu dương đảng viên tiêu biểu trong tháng; nhắc nhở, phê bình đảng viên chưa hoàn thành nhiệm vụ được giao, đảng viên không thực hiện đúng cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm hoặc có khuyết điểm trong thực hiện chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng và cấp ủy cấp trên nhưng chưa đến mức phải xử lý kỷ luật (nếu có).	05	
	+ Thực hiện đầy đủ, tốt: 05 điểm. + Có thực hiện nhưng chưa đầy đủ: 03 điểm. + Không đánh giá, biểu dương; không nhắc nhở, phê bình đảng viên: 0 điểm.		
	Đảng viên tham gia phát biểu ý kiến:	05	
4.2.3	+ Đảng viên tham gia phát biểu ý kiến đạt từ 40% trở lên: 05 điểm. + Đảng viên tham gia phát biểu ý kiến đạt từ 30% đến dưới 40%: 04 điểm. + Đảng viên tham gia phát biểu ý kiến đạt từ 20% đến dưới 30%: 03 điểm. + Đảng viên tham gia phát biểu ý kiến đạt dưới 20%: 0 điểm.		

	Sổ biên bản sinh hoạt chi bộ (kể cả biên bản điện tử - nếu có) ghi chép đầy đủ diễn biến của buổi sinh hoạt và được lưu giữ, bảo quản lâu dài.	05	
4.2.4	+ Ghi chép đầy đủ, đúng nội dung, rõ ràng: 05 điểm. + Ghi chép đầy đủ, nội dung chưa rõ ràng: 03 điểm. + Ghi chép sơ sài, không đầy đủ nội dung hoặc không ghi chép diễn biến buổi sinh hoạt: 0 điểm.		
4.3	Công tác điều hành của Bí thư (hoặc Phó Bí thư) chi bộ	10 Điểm	Tự chấm
	Điều hành linh hoạt, hiệu quả:	04	
4.3.1	+ Thực hiện tốt: 04 điểm. + Thực hiện không tốt: 0 điểm.		
	Có định hướng thảo luận (bao gồm các vấn đề mới, phát sinh từ thực tiễn và những vấn đề đảng viên quan tâm).	02	
4.3.2	+ Có định hướng: 02 điểm . + Không có định hướng: 0 điểm.		
	Kỹ năng gợi mở, tạo không khí dân chủ, cởi mở, khuyến khích đảng viên tham gia phát biểu.	02	
4.3.3	- Thực hiện tốt: 02 điểm. - Không thực hiện: 0 điểm.		
	Khả năng tổng hợp, khái quát các vấn đề thảo luận thành nghị quyết hoặc kết luận của chi bộ.	02	
4.3.4	- Thực hiện tốt: 02 điểm. - Không thực hiện: 0 điểm.		
5.	Thực hiện nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt đảng	05 Điểm	Tự chấm
	- Thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ trong sinh hoạt chi bộ. - Chi ủy, đảng viên nghiêm túc, thực sự cầu thị khi tự phê bình và phê bình. - Sinh hoạt bảo đảm tính lãnh đạo, tính giáo dục, tính chiến đấu. Cương quyết chống bệnh thành tích, dĩ hòa vi quý, nể nang, né tránh, ngại va chạm, thấy đúng không bảo vệ, thấy sai không đấu tranh.	05	
	+ Thực hiện đầy đủ nội dung: 05 điểm. + Thực hiện chưa đảm bảo nội dung: 03 điểm. + Không thực hiện các nguyên tắc: 0 điểm.		

6.	Kết quả lãnh đạo thực hiện kết luận hoặc nghị quyết của chi bộ	30 Điểm	Tự chấm
	Đánh giá theo mức độ hoàn thành nhiệm vụ theo kết luận hoặc nghị quyết của chi bộ: + Hoàn thành 100%: 30 điểm. + Hoàn thành từ 80% đến dưới 100%: 25 điểm. + Hoàn thành từ 60% đến dưới 80%: 10 điểm. + Hoàn thành dưới 60%: 05 điểm. + Không thực hiện: 0 điểm.		
7.	Kết thúc sinh hoạt chi bộ	05 điểm	Tự chấm
	- Chủ trì kết luận - Thông qua nội dung biên bản, kết luận hoặc nghị quyết kỳ sinh hoạt. - Đăng tải tài liệu sinh hoạt chi bộ (sau khi hoàn thiện): sau sinh hoạt chi bộ 02 ngày.	05	
	+ Thực hiện đầy đủ các nội dung: 05 điểm. + Thực hiện thiếu hoặc chưa tốt trừ 0,5 điểm/01 nội dung.		
	Cộng (1+2+3+4+5+6+7)	100	

Kết quả tự đánh giá của chi bộ:

- Tổng số điểm:

- Đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ:

.....

T/M CHI BỘ
(ký, ghi rõ họ tên)

ĐẢNG BỘ:....
CHI BỘ:....

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

TIÊU CHÍ

Chấm điểm chất lượng sinh hoạt chi bộ chuyên đề Quý... /....
(Chi bộ sinh hoạt ngày tháng năm)

Tổng số: 100 điểm

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	Điểm	
		Điểm chuẩn	Tự chấm
1	Chấp hành thời gian, thời lượng sinh hoạt chuyên đề	05 Điểm	
	- Đúng thời gian theo kế hoạch, thời lượng: 05 điểm. - Đúng thời gian nhưng không đúng thời lượng hoặc ngược lại: 03 điểm. - Không đúng thời gian, thời lượng: 0 điểm.		
2	Tỷ lệ đảng viên dự sinh hoạt chi bộ	05 điểm	Tự chấm
2.1.	Đảng viên dự sinh hoạt đạt tỷ lệ từ 90% trở lên; không có đảng viên vắng mặt không có lý do hoặc đảng viên vắng mặt có lý do quá 03 lần liên tiếp trong năm: 05 điểm. <i>Mỗi đảng viên đến muộn, về trước khi kết thúc sinh hoạt không có lý do chính đáng trừ 0,5 điểm.</i>	05	
2.2.	Đảng viên dự sinh hoạt đạt tỷ lệ từ 80% đến dưới 90%; không có đảng viên vắng mặt không có lý do hoặc đảng viên vắng mặt có lý do quá 03 lần liên tiếp trong năm: 03 điểm. <i>Mỗi đảng viên đến muộn, về trước khi kết thúc sinh hoạt không có lý do chính đáng trừ 0,5 điểm.</i>	03	
2.3.	Đảng viên dự sinh hoạt đạt tỷ lệ từ 70% đến dưới 80%; không có đảng viên vắng mặt không có lý do hoặc đảng viên vắng mặt có lý do quá 03 lần liên tiếp trong năm: 02 điểm. <i>Mỗi đảng viên đến muộn, về trước khi kết thúc sinh hoạt không có lý do chính đáng trừ 0,5 điểm.</i>	02	

3	Công tác chuẩn bị	10 Điểm	Tự chấm
3.1	Đầu năm hoặc đầu quý chi bộ xây dựng kế hoạch, chủ đề sinh hoạt chuyên đề để tổ chức thực hiện và báo cáo cấp ủy cấp trên trực tiếp theo dõi, chỉ đạo.	02	
	- Có xây dựng kế hoạch và báo cáo cấp ủy cấp trên trực tiếp theo dõi, chỉ đạo: 02 điểm. - Có xây dựng kế hoạch chưa báo cáo cấp ủy cấp trên trực tiếp theo dõi, chỉ đạo: 01 điểm. - Không xây dựng kế hoạch: 0 điểm.		
3.2	Phân công đảng viên chuẩn bị chuyên đề bằng văn bản.	02	
	- Có phân công đảng viên chuẩn bị tốt nội dung chuyên đề: 02 điểm. - Phân công nhưng chuẩn bị sơ sài hoặc không phân công đảng viên chuẩn bị chuyên đề: 0 điểm.		
3.3	Xây dựng dự thảo chuyên đề, đặc biệt nội dung chuyên đề bám sát nhiệm vụ của chi bộ gắn với các nội dung được quy định tại nhiệm vụ, giải pháp thứ 2, Chỉ thị 50-CT/TW ngày 23/7/2025 của Ban Bí thư: thường xuyên cập nhật, đưa các quan điểm, nội dung lãnh đạo, chỉ đạo mới, quan trọng của Đảng, của đồng chí Tổng Bí thư và lịch sử vẻ vang của Đảng vào chuyên đề sinh hoạt.	05	
	+ Dự thảo chuyên đề chất lượng tốt, thể hiện sự công phu, đúng chủ đề: 05 điểm. + Dự thảo chuyên đề chưa tốt, đơn điệu, sao chép: 03 điểm. + Không xây dựng dự thảo chuyên đề hoặc sai chủ đề: 0 điểm.		
3.4	Dự thảo chuyên đề phải được chi ủy hoặc bí thư thông qua và đăng tải lên ứng dụng Sổ tay điện tử đảng viên trước thời gian sinh hoạt chi bộ ít nhất 01 ngày để đảng viên nghiên cứu, chuẩn bị nội dung thảo luận.	01	
	+ Thực hiện đúng quy định: 01 điểm. + Thực hiện không đúng quy định: 0 điểm.		

4.	Tổ chức sinh hoạt chuyên đề	40 Điểm	Tự chấm
4.1.	Thực hiện đầy đủ các bước quy trình sinh hoạt chi bộ: - <i>Phân mở đầu:</i> (1) Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu (nếu có). (2) Cử thư ký ghi biên bản sinh hoạt chi bộ (biên bản được ghi trong sổ biên bản và biên bản điện tử - nếu cần thiết). (3) Thông báo tình hình đảng viên: Thực hiện điểm danh đảng viên trên ứng dụng Sổ tay điện tử đảng viên; báo cáo số đảng viên có mặt, vắng mặt (có lý do, không có lý do). (4) Thông qua nội dung, chương trình sinh hoạt chi bộ. - <i>Tiến hành sinh hoạt:</i> (1) Bí thư chi bộ nêu mục đích, yêu cầu buổi sinh hoạt chuyên đề. (2) Đảng viên được phân công chuẩn bị, trình bày dự thảo chuyên đề. (3) Bí thư chi bộ định hướng nội dung thảo luận. (4) Các đảng viên phát biểu, nêu nhận thức của cá nhân đối với chuyên đề và tác dụng của chuyên đề đối với bản thân; liên hệ với chi bộ, cơ quan, đơn vị, địa phương; trao đổi, đóng góp ý kiến để hoàn thiện dự thảo chuyên đề. (5) Đảng viên được phân công chuẩn bị chuyên đề tiếp thu ý kiến tham gia để hoàn thiện chuyên đề và dự thảo nghị quyết hoặc kết luận (nếu có); sau khi hoàn thiện đăng tải trên ứng dụng Sổ tay điện tử đảng viên để đảng viên trong chi bộ tiếp tục nghiên cứu, học tập, thực hiện, đồng thời báo cáo cấp ủy cấp trên trực tiếp. - <i>Kết thúc:</i> Bí thư chi bộ đánh giá việc chuẩn bị, chất lượng của chuyên đề; ý nghĩa, tác dụng của chuyên đề đối với chi bộ, đảng viên. Kết luận các nội dung cần tiếp thu để bổ sung, hoàn thiện dự thảo chuyên đề.	05	
	- Thực hiện đầy đủ các bước quy trình và nội dung: 05 điểm. - Thực hiện không đầy đủ trừ 0,5 điểm/01 nội dung.		
4.2.	Thực hiện đầy đủ nội dung sinh hoạt chi bộ	25 Điểm	Tự chấm
4.2.1	Bí thư chi bộ nêu mục đích, yêu cầu buổi sinh hoạt chuyên đề.	02	
	- Thực hiện đầy đủ: 02 điểm. - Thực hiện không đầy đủ hoặc không thực hiện: 0 điểm.		
4.2.2	Đảng viên được phân công chuẩn bị, trình bày dự thảo chuyên đề.	10	
	- Trình bày rõ ràng, ngắn gọn, súc tích, chuyên đề được chủ trì kỳ họp đánh giá chất lượng tốt: 10 điểm.		

	- Trình bày cơ bản được chủ trì kỳ họp đánh giá chất lượng khá: 07 điểm. - Trình bày có nhiều mặt còn hạn chế: 04 điểm. - Trình bày sai chủ đề: 0 điểm.		
4.2.3	Thảo luận: Chủ trì gợi ý những nội dung cần tập trung thảo luận; cung cấp thông tin và định hướng để làm rõ những vấn đề đảng viên quan tâm, tạo bầu không khí dân chủ, cởi mở, khuyến khích đảng viên tham gia đóng góp ý kiến	05	
	+ Đảng viên có mặt dự họp tham gia phát biểu ý kiến đạt từ 40% trở lên: 05 điểm. + Đảng viên có mặt dự họp tham gia phát biểu ý kiến đạt từ 30% đến dưới 40%: 04 điểm. + Đảng viên có mặt dự họp tham gia phát biểu ý kiến đạt từ 20% đến dưới 30%: 03 điểm. + Đảng viên có mặt dự họp tham gia phát biểu ý kiến đạt dưới 20: 0 điểm.		
4.2.4	Đảng viên được phân công chuẩn bị chuyên đề tiếp thu ý kiến các đảng viên tham gia để hoàn thiện chuyên đề	03	
	- Tiếp thu tốt, đầy đủ, cầu thị: 03 điểm. - Không tiếp thu: 0 điểm.		
4.2.5	Sổ biên bản sinh hoạt chi bộ (kể cả biên bản điện tử - nếu có) ghi chép đầy đủ diễn biến của buổi sinh hoạt và được lưu giữ, bảo quản lâu dài	05	
	+ Ghi chép đầy đủ diễn biến của buổi sinh hoạt: 03 điểm. + Ghi chép chưa đầy đủ: 02 điểm. + Không ghi chép diễn biến buổi sinh hoạt: 0 điểm.		
4.3	Công tác điều hành của Bí thư (hoặc Phó Bí thư) chi bộ	10 Điểm	Tự chấm
4.3.1	Điều hành linh hoạt, hiệu quả: + Thực hiện tốt: 04 điểm. + Thực hiện không tốt: 0 điểm	04	
4.3.2	Có định hướng thảo luận (bao gồm các vấn đề mới, phát sinh từ thực tiễn và những vấn đề đảng viên quan tâm). + Có định hướng: 02 điểm + Không có định hướng: 0 điểm	02	
4.3.3	Kỹ năng gợi mở, tạo không khí dân chủ, cơ mở, khuyến khích đảng viên tham gia phát biểu.	02	

	- Thực hiện tốt: 02 điểm. - Không thực hiện: 0 điểm		
4.3.4	Khả năng tổng hợp, khái quát các vấn đề thảo luận thành nghị quyết hoặc kết luận của chi bộ. - Thực hiện tốt: 02 điểm. - Không thực hiện: 0 điểm	02	
5.	Thực hiện nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt đảng	05 điểm	Tự chấm
	- Thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ trong sinh hoạt chi bộ. - Chi ủy, đảng viên nghiêm túc, thực sự cầu thị khi tự phê bình và phê bình. - Sinh hoạt bảo đảm tính lãnh đạo, tính giáo dục, tính chiến đấu. Cương quyết chống bệnh thành tích, dĩ hòa vi quý, nể nang, né tránh, ngại va chạm, thấy đúng không bảo vệ, thấy sai không đấu tranh. + Thực hiện đầy đủ nội dung: 05 điểm + Thực hiện chưa đảm bảo nội dung: 03 điểm + Không thực hiện các nguyên tắc: 0 điểm	05	
6.	Kết quả lãnh đạo thực hiện kết luận hoặc nghị quyết của chi bộ	30 điểm	Tự chấm
	Đánh giá theo mức độ hoàn thành - Báo cáo và kết luận có chất lượng, đầy đủ nội dung, có tính khả thi cao: 30 điểm. - Báo cáo và kết luận có mặt chất lượng chưa cao, chưa rõ ràng: 20 điểm. - Báo cáo và kết luận không chất lượng, không rõ ràng, không có tính khả thi cao: 10 điểm.		
7	Kết thúc sinh hoạt chuyên đề	05 điểm	Tự chấm
	- Chủ trì kết luận - Thông qua nội dung biên bản, kết luận hoặc nghị quyết kỳ sinh hoạt. - Đăng tải tài liệu sinh hoạt chi bộ (sau khi hoàn thiện): sau sinh hoạt chi bộ 02 ngày. + Thực hiện đầy đủ các nội dung: 05 điểm + Thực hiện chưa đầy đủ các nội dung: 03 điểm	05	

	+ Không thực hiện: 0 điểm		
	Cộng (1+2+3+4+5+6+7)	100	

Kết quả tự đánh giá của chi bộ:

- Tổng số điểm:
- Đánh giá chất lượng sinh hoạt chuyên đề:
.....

T/M CHI BỘ
(ký, ghi rõ họ tên)